TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2024/QĐ-TA	*T D, ngày 16 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Lương Thị Ái.

2. Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thảo.

Ngày 16 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cở sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 18/QĐ-TA ngày 11 tháng 4 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **B Tr Th**, tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 05/02/1993 tại huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản C R 2, xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự

Con ông B Đ D và con bà Đ Th L.

Người bị đề nghị B Tr Th vắng mặt.

Có sự tham gia của:

1. Người đề nghị: Ông Trần Văn Toản. Chức vụ: Trưởng phòng Lao động Th binh và xã hội huyện T D:

Đại diện theo ủy quyền: Bà Lữ Hồng Nhi, chức vụ: Cán bộ. Có mặt

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D: Ông Trần Hoàng Thắng, chức vụ: Kiểm sát viên. Có mặt

3. Đại diện Ủy ban nhân dân xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An: Ông Vi Mạnh Cường – Trưởng Công an xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Có mặt

NHẬN THẤY:

Khoảng 06 giờ 45 phút, ngày 19 tháng 3 năm 2024, Công an xã X L phát hiện anh B Tr Th đang sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà riêng thuộc bản C R 2, xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An nên công an xã X L đã tiến hành lập biên bản đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh Th.

Tại phiên họp, đại diện UBND xã X L, huyện T D trình bày ý kiến: Quá trình sinh sống tại địa phương anh Th sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2013, anh Th đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số 290/2021/QĐ-TA ngày 09/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện T D, chấp hành xong tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc số III, tỉnh Nghệ An vào ngày 08/9/2023, ngày 15/9/2023 Chủ tịch UBND xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An ban hành Quyết định Quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 191/QĐ-UBND. Ngày 19/3/2024 anh B Tr Th bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy và ngày 22/3/2024 được trung tâm y tế huyện T D xác định nghiện ma túy. Anh Th trong thời gian quản lý sau cai nghiện chất ma túy nhưng lại tái nghiện. Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân huyện T D xem xét, quyết định đưa B Tr Th vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng để giáo dục, lao động trở thành người có ích cho xã hội.

Đại diện Người đề nghị: Theo văn bản đề nghị số 29/ĐN-CNBB ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Phòng Lao động Th binh và xã hội huyện T D, tỉnh Nghệ An đề nghị Tòa án nhân dân huyện T D xem xét, quyết định đưa B Tr Th vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số III, tỉnh Nghệ An với thời hạn 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D phát biểu ý kiến: Hồ sơ đề nghị đưa người vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc do UBND xã X L, huyện T D lập đã đảm bảo tính pháp lý. B Tr Th đã được Trung tâm y tế huyện T D xác định nghiện chất ma túy tại Phiếu xác định trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 22 tháng 3 năm 2024 và hồ sơ đã có đầy đủ tài liệu, chứng cứ theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và Luật phòng chống ma túy. Việc Tòa án giao nhận hồ sơ, thông báo thụ lý, ra quyết định mở phiên họp và tiến hành phiên họp đảm bảo tuân thủ đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc đối với B Tr Th thời gian từ 20 tháng đến 22 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với B Tr Th của UBND xã X L, huyện T D, xét thấy hồ sơ đã đầy đủ các tài liệu chứng cứ về nhân thân, hành vi vi phạm pháp luật cũng như các tài liệu, chứng cứ khác theo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Tính chất, mức độ hành vi vi phạm pháp luật: Anh B Tr Th là người có thể chất phát triển bình thường, không bị hạn chế về năng lực hành vi. Anh B Tr Th bị công an xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An phát hiện sử dụng trái phép chất

ma túy vào ngày 19/3/2024. Anh Th đang bị quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú tại Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Công an xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An đề nghị xác định tình trạng nghiện tại số 02/GĐN-CAX ngày 19 tháng 3 năm 2024 và được trung tâm y tế huyện T D xác định nghiện Ma túy tại Phiếu xác định trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 22 tháng 3 năm 2024. Anh Th trong thời gian quản lý sau cai nghiện mà tái nghiện thuộc đối tượng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy. Như vậy, đề nghị của Trưởng phòng Lao động Th binh - xã hội huyện T D là có căn cứ pháp luật và cần thiết.

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Anh Th vào năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện T D xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại bản án số 41/2014/HSST ngày 24 tháng 4 năm 2014 và có 01 tiền sự. Tuy nhiên sau khi bị phát hiện hành vi sử dụng chất ma túy lần cuối, anh Th đã khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải, nên cần áp dụng khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm 2012 và chấp nhận lời đề nghị của những người tham gia phiên họp nhưng thời gian đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc ngắn hơn lời đề nghị của Người đề nghị là thỏa đáng, phù hợp với tình trạng nghiện ma túy của người bị đề nghị, nhằm giáo dục, cảm hóa B Tr Th trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Vì các lẽ trên,

- Căn cứ các Điều 6, 9, 94, 95, 96, 103, 104, 105, 107 và 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020;

- Căn cứ vào khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021;

- Căn cứ vào các Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

- Căn cứ Điều 3, Điều 8, Điều 9, Điều 12, Điều 17, Điều 18, Điều 20, Điều 23 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội "Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân";

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc số III, tỉnh Nghệ An đối với B Tr Th.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở Cai nghiện bắt buộc là 01 (*Một*) năm 08 (*Tám*) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng được trừ thời hạn áp dụng biện pháp

xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ ngày 25 tháng 3 năm 2024 đến ngày 08 tháng 4 năm 2024.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính B Tr Th có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án; thời hạn kiến nghị của cơ quan đề nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện T D, phòng Lao động Th binh - xã hội huyện T D có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- Phòng LĐ-TBXH H. T D;
- UBND xã X L;
- Cơ sở cai nghiện bắt buộc số 3;
- Người bị đề nghị xử lý hành chính;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lương Thị Ái